

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn, UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch triển khai với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn; đảm bảo tính đồng bộ, khả thi, tạo hiệu quả rõ nét trong phát triển du lịch của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cơ cấu lại ngành du lịch Thanh Hóa nhằm khai thác tối đa lợi thế về tài nguyên, sản phẩm, thị trường, các nguồn lực sẵn có, hệ thống quản lý ngành, nâng cao hiệu quả kinh tế, xã hội và môi trường, phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần nâng cao đời sống nhân dân, quảng bá hình ảnh và con người Xứ Thanh, lan tỏa các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Đến năm 2025, đón được 18.500.000 lượt khách, tổng thu du lịch ước đạt 42.500 tỷ đồng, tạo ra 65.000 việc làm trực tiếp, tỷ lệ lao động phục vụ du lịch được đào tạo, đào tạo nghề và bồi dưỡng tại chỗ đạt trên 90%.

- Hệ thống sản phẩm du lịch được hình thành rõ nét, đặc sắc, đa dạng, mang đậm bản sắc văn hóa Xứ Thanh và có thương hiệu; năng lực đón tiếp tại các khu, điểm du lịch được nâng cao; du lịch thông minh được áp dụng rộng rãi; từng bước cải thiện được năng lực cạnh tranh của du lịch Thanh Hóa nói riêng và du lịch Việt Nam nói chung.

III. NỘI DUNG

1. Về cơ cấu thị trường, sản phẩm và doanh nghiệp

1.1. Tổ chức điều tra, nghiên cứu thị trường và triển khai các giải pháp cơ cấu lại thị trường khách đến Thanh Hóa, đặc biệt là đẩy mạnh thu hút khách du lịch quốc tế đến Thanh Hóa trong thời gian tới

- Đơn vị thực hiện : Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Lồng ghép thực hiện vào nhiệm vụ chuyên môn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

1.2. Triển khai có hiệu quả các đề án phát triển du lịch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (Đề án Phát triển sản phẩm du lịch mũi nhọn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn 2030; các đề án phát triển du lịch cộng đồng tại các huyện miền núi; đề án lựa chọn, đề xuất phương án tổ chức lễ hội tiêu biểu và các loại hình văn hóa dân gian đặc sắc trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa phục vụ phát triển du lịch...)

- Đơn vị thực hiện : Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí thực hiện các đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.3. Dự án phát triển du lịch làng nghề: Bánh gai, chiếu cói, đúc đồng... gắn với phục vụ phát triển du lịch

- Đơn vị thực hiện : Ban điều hành OCOP (Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030)
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2030 được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.4. Đẩy mạnh xúc tiến thu hút các doanh nghiệp có quy mô lớn, có thương hiệu trong và ngoài nước phát triển lực lượng nông cốt, giữ vai trò định hướng phát triển sản phẩm, thị trường du lịch, đặc biệt là sản phẩm du lịch cao cấp, có giá trị cao tại Thanh Hóa

- Đơn vị thực hiện : Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại và Du lịch.
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí thực hiện các hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch.

1.5. Tham mưu đẩy mạnh công tác chuyển nhà khách của các bộ, ngành, đoàn thể và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sang kinh doanh du lịch theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định 317/QĐ-TTg ngày 29/6/1993

- Đơn vị thực hiện : Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện : Năm 2019.

2. Về cơ cấu lại nguồn lực đầu tư

2.1. Tham mưu xây dựng chính sách thu hút đầu tư, khuyến khích các hình thức đầu tư theo mô hình hợp tác công – tư, tạo môi trường thuận lợi thu hút các nguồn lực từ khu vực tư nhân cho phát triển du lịch

- Đơn vị thực hiện : Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Đơn vị phối hợp : Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện : Năm 2020.

2.2. Xây dựng chính sách liên kết các sản phẩm của các ngành, lĩnh vực hình thành chuỗi giá trị phục vụ phát triển du lịch

- Đơn vị thực hiện : Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Đơn vị phối hợp : Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện : Năm 2020.

2.3. Tham mưu bố trí vốn tập trung đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng tại các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh

- Đơn vị thực hiện : Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện : Hàng năm.

- Kinh phí : Nguồn vốn đầu tư công và các nguồn khác.

2.4. Đẩy mạnh công tác trùng tu, tôn tạo di tích phục vụ phát triển du lịch

- Đơn vị thực hiện : Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện : Hàng năm.

- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí tu bổ, tôn tạo di tích hàng năm.

2.5. *Tham mưu phối hợp, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của các sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan phục vụ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh*

- Đơn vị thực hiện : Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình 135; chương trình mỗi xã một sản phẩm; chương trình xây dựng nông thôn mới; chương trình xoá đói giảm nghèo...

3. Về phát triển nguồn nhân lực du lịch theo cơ cấu hợp lý

3.1. *Tham mưu xây dựng chính sách thu hút lao động bốn mùa cho hoạt động du lịch biển và du lịch sinh thái cộng đồng miền núi*

- Đơn vị thực hiện : Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.
- Đơn vị phối hợp : Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Năm 2019.

3.2. *Tổ chức các lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước về du lịch, thuyết minh, bồi dưỡng du lịch cộng đồng, lớp về nâng cao nhận thức về phát triển du lịch bền vững, môi trường du lịch*

- Đơn vị thực hiện : Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các địa phương trọng điểm du lịch.
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa; Chương trình đào tạo nguồn nhân lực du lịch; Chương trình khởi nghiệp; nguồn xã hội hoá.

3.3. *Đảm bảo chất lượng dịch vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch trên địa bàn tỉnh*

- Đơn vị thực hiện : Sở Giao thông vận tải
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Lồng ghép thực hiện vào nhiệm vụ chuyên môn của Sở Giao thông vận tải; các nguồn hợp pháp khác.

3.4. *Tham mưu tăng cường năng lực cho các cơ sở đào tạo du lịch trên địa bàn tỉnh*

- Đơn vị thực hiện : Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; các trường đào tạo chuyên ngành du lịch.

- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa hàng năm và các nguồn hợp pháp khác.

3.5. Xây dựng và triển khai đề án đào tạo nâng cao trình độ quản lý cho ngành du lịch Thanh Hóa

- Đơn vị thực hiện : Trường Đại học Hồng Đức.
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa và các nguồn hợp pháp khác.

3.6. Chuẩn hóa chức danh theo tiêu chuẩn nghề du lịch Việt Nam (VTOS) cho lao động trong nhà hàng, khách sạn tại Thanh Hóa

- Đơn vị thực hiện : Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Đơn vị phối hợp : Hiệp hội Du lịch và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa và nguồn huy động xã hội hoá.

4. Về xúc tiến, quảng bá du lịch

4.1. Tham mưu triển khai đạt kết quả: Đề án truyền thông du lịch Thanh Hóa đến năm 2020 và Đề án Chiến lược xây dựng thương hiệu du lịch Thanh Hóa đến năm 2020

- Đơn vị thực hiện : Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- Đơn vị phối hợp : Trung tâm Xúc tiến, Đầu tư, Thương mại và Du lịch và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí Chương trình phát triển du lịch Thanh Hoá và các nguồn hợp pháp khác

4.2. Xây dựng và triển khai Kế hoạch xúc tiến du lịch hàng năm theo hướng trọng điểm, hiệu quả, chuyên nghiệp

- Đơn vị thực hiện : Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí dành cho hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư và thương mại; Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa hàng năm.

4.3. Triển khai Kế hoạch tuyên truyền nâng cao nhận thức của xã hội về phát triển du lịch và đẩy mạnh hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch tỉnh Thanh Hoá

- Đơn vị thực hiện : Sở Thông tin truyền thông
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị có liên quan
- Thời gian thực hiện : Năm 2019, 2020
- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí Chương trình phát triển du lịch tỉnh giai đoạn 2019-2020.

4.4. Tham mưu sắp xếp lại các đầu mối, cơ quan thực hiện nhiệm vụ xúc tiến du lịch của tỉnh

- Đơn vị thực hiện : Sở Nội vụ
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.

4.5. Lắp dựng các quầy thông tin du lịch tại các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh

- Đơn vị thực hiện : Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch.
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí Chương trình phát triển du lịch tỉnh và nguồn dành cho các hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư và thương mại hàng năm.

4.6. Nghiên cứu thị trường xây dựng cơ sở dữ liệu, ấn phẩm, bản đồ du lịch điện tử

- Đơn vị thực hiện : Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư và thương mại; Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa hàng năm và các nguồn huy động khác.

4.7. Tăng cường liên kết, hợp tác phát triển du lịch Thanh Hóa với các tỉnh, thành phố, đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài nước (Lào, Hàn Quốc, Thái Lan)

- Đơn vị thực hiện : Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.

- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa; nguồn kinh phí dành cho các hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư và thương mại hàng năm.

5. Đổi mới công tác quản lý Nhà nước về du lịch

5.1. Tiếp tục rà soát, quản lý tốt các hoạt động kinh doanh dịch vụ tại tất cả các điểm tham quan du lịch trên địa bàn

- Đơn vị thực hiện : Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các địa phương trọng điểm du lịch.

- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện : Hàng năm.

5.2. Rà soát, thống kê, lập hồ sơ công nhận các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh

- Đơn vị thực hiện : Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các địa phương có khu, điểm du lịch; chủ đầu tư khu, điểm du lịch.

- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện : Hàng năm.

5.3. Tham mưu xây dựng mô hình quản lý khu, điểm du lịch đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và tại các địa phương

- Đơn vị thực hiện : Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện : Năm 2019.

5.4. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành và chuyên ngành trong hoạt động du lịch

- Đơn vị thực hiện : Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện : Hàng năm

- Kinh phí : Lồng ghép thực hiện vào nhiệm vụ chuyên môn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Đẩy mạnh áp dụng khoa học công nghệ trong phát triển du lịch

6.1. Tham mưu xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện đề án tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực du lịch giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 30/11/2018

- Đơn vị thực hiện : Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện : Hàng năm

- Nguồn kinh phí : Ngân sách tỉnh, ngân sách địa phương và xã hội hóa.

6.2. Triển khai Dự án hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý các hoạt động du lịch tỉnh Thanh Hóa

- Đơn vị thực hiện : Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện : Năm 2019.

- Nguồn kinh phí: Từ nguồn kinh phí phát triển hạ tầng công nghệ thông tin hướng tới xây dựng Chính quyền điện tử (thuộc sự nghiệp văn hóa, thông tin, thể dục thể thao, phát thanh truyền hình) trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2019.

6.3. Tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu KHCN phục vụ phát triển du lịch trên địa bàn

- Đơn vị thực hiện : Sở Khoa học và Công nghệ

- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện : Hàng năm

- Nguồn kinh phí : Từ nguồn sự nghiệp Khoa học và công nghệ tỉnh Thanh Hóa hàng năm và nguồn hợp pháp khác.

7. Về xây dựng môi trường du lịch

7.1. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn triển khai phổ biến Bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch tại các địa phương trên địa bàn tỉnh

- Đơn vị thực hiện : Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện : Năm 2019.

- Kinh phí : Lồng ghép thực hiện vào nhiệm vụ chuyên môn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

7.2. Thực hiện lắp camera tại một số điểm đến có đông khách du lịch và tăng cường hiệu quả các đường dây nóng phục vụ khách du lịch

- Đơn vị thực hiện : UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện : Hàng năm.

- Nguồn kinh phí : Ngân sách tỉnh, ngân sách địa phương và xã hội hóa.

7.3. Triển khai Đề án xây dựng hệ thống nhà vệ sinh đạt chuẩn phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh đến năm 2025

- Đơn vị thực hiện : Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Lồng ghép thực hiện trong Chương trình phát triển du lịch Thanh Hóa hàng năm.

7.4. Tổ chức phát động chiến dịch bảo vệ và làm sạch môi trường thông qua các phong trào như: Tuần lễ xanh, tháng hành động về môi trường...

- Đơn vị thực hiện : Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Từ nguồn kinh phí dành cho sự nghiệp môi trường hàng năm.

7.5. Xây dựng và triển khai các quy định, phương án đảm bảo an ninh trật tự; an toàn xã hội; an toàn cấp cứu du lịch biển, du lịch mạo hiểm

- Đơn vị thực hiện : UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Đơn vị phối hợp : Các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện : Hàng năm.
- Kinh phí : Lồng ghép thực hiện vào nhiệm vụ chuyên môn của các địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch do Ngân sách nhà nước bảo đảm và nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác (nếu có).

2. Các đơn vị chủ động sử dụng kinh phí chi thường xuyên đã giao trong dự toán hàng năm, lồng ghép kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị và các nguồn khác để triển khai thực hiện Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Là cơ quan chủ trì, phối hợp, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương triển khai và tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Công Thương: Phát triển sản xuất và mạng lưới phân phối hàng hóa, đặc biệt là hàng thủ công mỹ nghệ, nông sản phục vụ khách du lịch; tăng cường quản lý dịch vụ trực tuyến trong lĩnh vực du lịch.

4. Sở Giao thông vận tải: Phát triển, nâng cấp năng lực phục vụ, khả năng kết nối giao thông đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa trong thời gian tới.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường: Tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên môi trường tại các điểm đến du lịch trên địa bàn; chủ trì triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp bảo vệ môi trường trong hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 14/9/2018; tham mưu sử dụng hợp lý các nguồn lực đất đai phục vụ phát triển du lịch.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chỉ đạo xây dựng các mô hình phát triển du lịch sinh thái tại các Khu bảo tồn, Vườn quốc gia gắn với phát triển du lịch địa phương.

7. Sở Thông tin, Truyền thông: Chú trọng thực hiện có hiệu quả công tác phát triển hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin tại các địa bàn trọng điểm phát triển du lịch và các dịch vụ công nghệ số phục vụ khách du lịch.

8. Công an tỉnh: Tăng cường công tác đảm bảo an ninh, an toàn du khách, tham mưu xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành trong công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn cho khách du lịch tại các điểm đến du lịch trên địa bàn tỉnh.

9. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch: Đẩy mạnh hoạt động quảng bá xúc tiến du lịch trong và ngoài nước theo hướng trọng tâm và đi vào chiều sâu. Gắn hoạt động quảng bá du lịch với xúc tiến tiên thu hút các dự án đầu tư kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh.

10. Hiệp hội du lịch: Phát triển mạng lưới câu lạc bộ doanh nghiệp du lịch theo nhóm ngành dịch vụ và thị trường du lịch


11. UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện và phối hợp thực hiện Kế hoạch đạt kết quả; khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế và huy động có hiệu quả các nguồn lực tập trung phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; tiếp tục thực hiện các giải pháp quản lý, đảm bảo an toàn, an ninh, vệ sinh môi trường trên địa bàn phục vụ phát triển du lịch.

Giám đốc các Sở, trưởng các ban, ngành, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện theo quy định; định kỳ hàng năm báo cáo, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 15/12 để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Các sở, ban, ngành liên quan (để t/h);
- UBND các huyện, TX, TP (để t/h);
- Lưu: VT, KTTT (VA13106).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Thìn